

Vận dụng các cách tiếp cận trong giáo dục môi trường nhằm nâng cao hoạt động bảo vệ môi trường cho học sinh Trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay*

Nguyễn Thị Giang**

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Ngày nhận bài: 17/05/2020, ngày gửi phản biện: 18/05/2020, ngày duyệt đăng: 02/06/2020

Giao dục môi trường cho học sinh trung học phổ thông đã được đưa vào chương trình dạy chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Tuy nhiên, để giáo dục môi trường có hiệu quả nhất thì cần có cách tiếp cận đúng đắn. Bài viết phân tích sự vận dụng ba cách tiếp cận trong giáo dục môi trường: giáo dục về môi trường, giáo dục trong môi trường, giáo dục vì môi trường, đây sẽ là một giải pháp mang tính khả thi nhằm nâng cao hoạt động bảo vệ môi trường cho học sinh trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Cách tiếp cận, giáo dục môi trường, bảo vệ môi trường, học sinh trung học phổ thông

Mở đầu

Bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay đang là vấn đề được Đảng, Nhà nước và toàn dân quan tâm. Bởi theo những số liệu nghiên cứu về môi trường gần đây thì thực trạng ô nhiễm môi trường ngày càng tăng và ảnh hưởng đến các vấn đề sức khỏe của người dân và kinh tế, xã hội đất nước. Trước thực trạng đó, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã đưa ra nhiều giải pháp khắc phục. Một trong các giải pháp mang tính khả thi cao đó là giáo dục môi trường. Biện pháp này đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đưa vào chương trình từ mầm non đến giáo dục phổ thông từ lớp 1 đến lớp 12. Giáo dục môi trường trở thành nội dung dạy bắt buộc tích hợp trong một số môn học ở phổ thông. Học sinh trung học phổ thông giữ vị trí quan trọng bởi lẽ đây là nguồn lực lao động trong tương lai gần, đây sẽ là người chủ tương lai của đất nước và cũng chính họ sẽ sống, lao động và học tập trên mảnh đất này. Nên giáo dục cho các em nhận thức được tầm quan trọng của môi trường đối với đời sống để các em có được các hoạt động đúng đắn trong hiện tại và tương lai là điều cần thiết.

* Nghiên cứu này được tài trợ từ nguồn kinh phí Khoa học Công nghệ của trường ĐHSPhN 2 cho đề tài mã số: C.2020.10.

** nguyenthigiang@hpu2.edu.vn

I. Một số khái niệm

* Khái niệm giáo dục môi trường

Giáo dục môi trường có nhiều khái niệm khác nhau. Năm 1958, Hội đồng cộng đồng Châu Âu cho rằng: “*Mục tiêu của giáo dục môi trường là nâng cao nhận thức quần chúng về các vấn đề trong lĩnh vực này cũng như các giải pháp có thể, đặt nền móng cho sự tham gia tích cực với đầy đủ kiến thức của từng cá nhân trong việc bảo vệ môi trường và sử dụng một cách hợp lý sáng suốt các tài nguyên thiên nhiên*” (Nguyễn Kim Hồng, 2009, tr.99).

Năm 1970, Liên minh Quốc tế Bảo tồn thiên nhiên và Tài nguyên thiên nhiên (IUCN), đã định nghĩa: “*Giáo dục môi trường là quá trình nhận biết các giá trị và làm sáng tỏ các khái niệm nhằm phát triển các kỹ năng và quan điểm cần thiết để hiểu và đánh giá được quan hệ tương tác giữa con người, nền văn hóa và thế giới vật chất bao quanh giáo dục môi trường đồng thời cũng thực hiện quyết định đưa ra bộ quy tắc ứng xử với những vấn đề liên quan tới đặc tính môi trường*” (Nguyễn Kim Hồng, chủ biên, 2009, tr.96). Đến năm 1977, mục đích đó được khẳng định tại Hội nghị Liên chính phủ lần đầu tiên về giáo dục môi trường tại Tbilisi (Georgia): “*Giáo dục môi trường là tiến trình nhằm phát triển nhận thức của nhân loại về môi trường và tài ca các vấn đề liên quan đến môi trường và giúp cộng đồng có kiến thức, thái độ, động cơ, sự tận tâm và kỹ năng để giải quyết các vấn đề môi trường hiện tại và ngăn ngừa các vấn đề xảy ra trong tương lai dưới các hoạt động của cá nhân hay các tập thể*” (Nguyễn Hữu Chiếm, Lê Hoàng Việt, 2012, tr.169). Năm 1997, trong Dự án VIE/95/041, Giáo dục môi trường được khái niệm là: “*Một quá trình thường xuyên qua đó con người nhận thức được môi trường của họ và thu được kiến thức, giá trị, kỹ năng, kinh nghiệm cùng quyết tâm hành động giúp họ giải quyết các vấn đề môi trường hiện tại và tương lai, để đáp ứng các yêu cầu của các thể hệ hiện nay mà không vi phạm khả năng đáp ứng các nhu cầu của các thế độ tương lai*” (Lê Văn Khoa, 2001, tr.277).

Với các nhà giáo dục Việt Nam như Nguyễn Hữu Chiếm, Lê Hoàng Việt: “*Giáo dục môi trường là một quá trình thông qua các hoạt động giáo dục chính quy và không chính quy nhằm giúp con người có được sự hiểu biết, kỹ năng và tạo điều kiện cho họ tham gia vào phát triển xã hội bền vững về sinh thái*” (Nguyễn Hữu Chiếm, Lê Hoàng Việt, 2012, tr.169). Đây là khái niệm được sử dụng rộng rãi nhất hiện nay.

Qua những định nghĩa trên của các tổ chức quốc tế cũng như khái niệm của các nhà nghiên cứu đưa ra về giáo dục môi trường, ta thấy được những điểm chung giữa các khái niệm này. Đó là: *Giáo dục môi trường là giúp cho con người có kiến thức về môi trường, từ đó có thái độ đúng đắn trong ứng xử, hình thành nên các kỹ năng xử lý và tham gia vào những vấn đề bảo vệ môi trường.*

Từ đây, chúng ta thấy rõ hiệu quả của việc giáo dục môi trường là sự thành công trong việc thực hiện đồng bộ cả mục đích, nội dung, phương pháp giáo dục thì mới có hiệu quả cao, vì chúng có mối quan hệ qua lại với nhau. Đồng thời giáo dục môi trường giúp cho cộng đồng hiểu được bản chất phức tạp của hệ thống môi trường thiên nhiên cũng như môi trường nhân tạo để từ đó có những hành vi đối xử “*thần thiện*” hơn đối với môi trường. Thông qua đó, trang bị cho công đồng những kỹ năng hành động bảo vệ môi trường hiệu quả hơn, từ đây chúng ta có cách tiếp cận trong giáo dục môi trường để đem lại hiệu quả cao nhất.

*** Khái niệm hoạt động bảo vệ môi trường**

“Hoạt động bảo vệ môi trường là hoạt động giữ gìn, phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đến môi trường; ứng phó sự cố môi trường; khắc phục ô nhiễm, suy thoái, cải thiện, phục hồi môi trường; khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên nhằm giữ môi trường trong lành” (Luật bảo vệ môi trường, 2014).

*** Học sinh trung học phổ thông**

Học sinh trung học phổ thông ở Việt Nam là những người học tại các trường trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay có độ tuổi từ 15 tuổi đến 18 tuổi, trừ những trường hợp cá biệt.

Học sinh trung học phổ thông với độ tuổi này, các em đang trong thời kỳ hình thành thế giới quan, thế chất và tâm sinh lý. Học sinh có nhiều thay đổi so với các độ tuổi trước đó. Cùng với những đặc điểm trên, học sinh trung học phổ thông có vai trò quan trọng trong sự phát triển của đất nước, vì đây sẽ là nguồn lực lao động, trong tương lai gần sẽ là những lao động chính, là nhân lực trụ cột trong việc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Do đó, việc xây dựng, hình thành nên một thế giới quan đúng đắn góp phần hình thành nên một nhân cách tốt, một cá nhân tốt. Trong Luật Giáo dục nêu rõ: *“Giáo dục trung học phổ thông nhằm trang bị kiến thức công dân; bảo đảm cho học sinh củng cố, phát triển kết quả của giáo dục trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông và có hiểu biết thông thường về kỹ thuật, hướng nghiệp; có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”* (Luật giáo dục, 2019).

Đảng, Nhà nước trên cơ sở nghiên cứu lý luận, thực tiễn đã đưa ra một số biện pháp để nhằm giảm thiểu tác động của ô nhiễm môi trường đến sức khỏe của người dân, kinh tế và chính trị - xã hội của đất nước. Bảo vệ môi trường là một trong các nội dung của Chương trình giáo dục phổ thông ở Việt Nam. Học sinh phổ thông sau một thời gian học xong sẽ là nguồn lực chính nên việc xây dựng một thế giới quan đúng đắn, một nhân sinh quan khoa học là điều kiện cần thiết. Mà một trong số những kiến thức đó là bảo vệ môi trường. Bởi lẽ, môi trường ảnh hưởng đến con người cả trong lao động sản xuất và cuộc sống sinh hoạt thường ngày trong xã hội. Giáo dục để học sinh phổ thông từ trên ghế nhà trường đã có kiến thức một cách hệ thống về môi trường, từ đó hình thành nên tình cảm, hành vi và cao hơn nữa là tính tự giác trong bảo vệ môi trường.

Giáo dục môi trường còn được chú trọng hơn nữa khi được đưa vào trong Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 về việc “Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông”, trong đó một trong các tiêu chí để đánh giá, xếp loại hạnh kiểm của học sinh trung học phổ thông là giữ gìn và bảo vệ môi trường *“Đánh giá hạnh kiểm của học sinh căn cứ vào biểu hiện cụ thể về thái độ và hành vi đạo đức: ứng xử trong mối quan hệ với thầy giáo, cô giáo, cán bộ, công nhân viên, với gia đình, bạn bè và quan hệ xã hội; ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập; kết quả tham gia lao động, hoạt động tập thể của lớp, của trường và của xã hội; rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường”* (Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT).

Những nội dung phân tích ở trên để ta thấy được tầm quan trọng và sự cần thiết phải giáo dục hoạt động bảo vệ môi trường cho học sinh trung học phổ thông. Nhưng giáo dục môi trường với những cách

tiếp cận như thế nào để cho học sinh phổ thông có thể tiếp thu và cao hơn thế nữa từ nhận thức được đến có những hành vi tự giác trong việc bảo vệ môi trường là điều các nhà giáo dục môi trường đã đưa ra các cách tiếp cận.

2. Các cách tiếp cận giáo dục môi trường nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh trung học phổ thông

Có ba cách tiếp cận giáo dục môi trường đã được đưa ra và mỗi cách đều có một ưu điểm, nhược điểm riêng. Kết hợp cả ba cách tiếp cận này trong giáo dục môi trường mới đạt được hiệu quả cao nhất.

Thứ nhất, giáo dục về môi trường

Cách tiếp cận này xem “*Môi trường là một đối tượng khoa học, người dạy truyền đạt cho người học các kiến thức của bộ môn khoa học về môi trường, cũng như phương pháp nghiên cứu về đối tượng đó*” (Nguyễn Hữu Chiêm, Lê Hoàng Việt, 2012, tr.177). Cách tiếp cận này cung cấp cho học sinh phổ thông một cách *có hệ thống những kiến thức về hệ thống tự nhiên và hoạt động của nó*. Đó là những sự hiểu biết như: các thành phần cơ bản của môi trường, hệ sinh thái, các kiểu chính của hệ sinh thái (hệ sinh thái trên cạn, hệ sinh thái dưới nước), tác động của dân số và tài nguyên đối với sự phát triển kinh tế, xã hội... Đồng thời cách tiếp cận này cũng giúp học sinh phổ thông *có những kiến thức về tác động của con người tới môi trường* (như các trường hợp chặt phá rừng bừa bãi, đốt rừng làm nương... dẫn đến suy thoái rừng và vai trò của rừng đối với đời sống con người; những ví dụ các thầy cô giáo dạy giáo dục môi trường có thể lấy để giảng dạy cho học sinh còn có vai trò của tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời cũng thấy rõ là nếu khai thác bừa bãi và không có quy hoạch các nguồn tài nguyên này sẽ dẫn đến cạn kiệt, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của xã hội...). Đây là một vài ví dụ khi giảng dạy cho học sinh về môi trường tự nhiên và vai trò của môi trường tự nhiên, cung cấp cho các em một cách *có hệ thống kiến thức về môi trường, cung cấp lý thuyết về các quá trình tự nhiên, xã hội có liên quan đến môi trường và thấy rõ vị trí của môi trường đối với cuộc sống của con người*. Từ đó, hình thành nên tinh tự giác trong hành vi ứng xử với môi trường, bảo vệ môi trường chính là bảo vệ cuộc sống của chính mình cũng như toàn xã hội. Phương pháp này “*Chú trọng đến thông tin, dữ liệu, dữ kiện và hoạt động thực tế nhằm thu hoạch tri thức và trau dồi kỹ năng*” (Nguyễn Kim Hồng, 2009, tr.107).

Bên cạnh những ưu điểm của cách tiếp cận giáo dục về môi trường, cách tiếp cận này có một nhược điểm là: chỉ thiên về lý thuyết, theo cách thuyết giảng sẽ làm hiệu quả nhỏ và dẫn tới những hành vi của người được giáo dục về môi trường chưa có những trải nghiệm sâu sắc để hình thành nên tinh cảm đối với môi trường. Phương pháp tiếp cận giáo dục môi trường thứ hai sẽ bổ khuyết cho điều này.

Thứ hai, giáo dục trong môi trường

Cách tiếp cận này “*Xem môi trường thiên nhiên hoặc nhân tạo như một địa bàn, một phương tiện để giảng dạy, học tập, nghiên cứu*”. Với cách tiếp cận này, môi trường sẽ trở thành “*phòng thí nghiệm thực tế*” đa dạng, sinh động cho người dạy và người học. “*Xét về hiệu quả học tập kiến thức, kỹ năng, nghiên cứu có thể hiệu quả rất cao*” (Nguyễn Hữu Chiêm, Lê Hoàng Việt, 2012, tr.178). Cách tiếp cận Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á. Số 6 - 2020. tr.81-87

này đem lại những trải nghiệm thực tế cho học sinh phổ thông, các em quan sát, cảm nhận từ thực tế giúp cho những kiến thức đã được cung cấp về hệ thống môi trường tự nhiên được khắc sâu. Ở Việt Nam, với sự đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông mới thì yếu tố học trải nghiệm các môn học, trong đó có môn học về giáo dục môi trường đã được chú trọng và đưa vào thực tiễn. Trao đổi về điều này, ông Nguyễn Nghĩa Biên, Viện trưởng Điều tra, Quy hoạch rừng cho biết: “*Bảo tàng đã xây dựng được các mô hình giáo dục bảo vệ môi trường cho các đối tượng học sinh từ bậc tiểu học đến Trung học phổ thông; lồng ghép, kết hợp một số mô hình để “học đi đôi với hành” cho học sinh. Các em học sinh đến với bảo tàng được thỏa sức làm các thí nghiệm, được trải nghiệm thực tế mà trước đây các em chỉ được nghe lý thuyết ở nhà trường hoặc xem qua tranh, ảnh*” (Long Thành, 2015). Cách tiếp cận giáo dục trong môi trường đã có những phản hồi tích cực từ phía giáo viên và học sinh về phương pháp này, thông qua các bài giảng ở trường và đi thực tế các em đều hiểu được tầm quan trọng của môi trường đối với đời sống con người, đối với sự phát triển kinh tế, xã hội. Với cách tiếp cận thứ hai này các em sẽ tham gia hoạt động thông qua môi trường, sẽ cùng cố phát triển kiến thức, kỹ năng. Bên cạnh đó, cũng kích thích hứng thú học tập về môi trường của các em.

Trong các trường phổ thông của Việt Nam hiện nay, giáo dục môi trường ở các trường học thường được thực hiện theo phương pháp lồng ghép và liên hệ trong nội dung các môn học tự nhiên - xã hội trong chương trình học như các môn: Địa lý, Sinh học, Giáo dục công dân. Dân số và Sức khỏe... Trong đó môn Địa lý và Sinh học thì được lồng ghép hoàn toàn. Môn tự nhiên - xã hội được lồng ghép nhiều bộ phận hay từng bộ phận (Lê Văn Khoa, 2001, tr.287).

Cách tiếp cận giáo dục trong môi trường này đã được các trường quan tâm và có trong chương trình học phổ thông hiện nay gắn với cách tiếp cận này là hoạt động trải nghiệm qua các môn học. Đây là cách tiếp cận vừa củng cố kiến thức đã có vừa hình thành cho người học phát triển toàn diện về tri tuệ, cảm xúc, thể chất và các kỹ năng trong môn học này, đây chính là cách tiếp cận giáo dục trong môi trường. Với cách tiếp cận thứ hai này làm cho việc học kiến thức về môi trường được hiệu quả hơn nhưng việc cung cấp tri thức những kỹ năng, phương pháp cần thiết cho các quyết định và các hoạt động bảo vệ môi trường và phát triển bền vững thì cách tiếp cận thứ ba sẽ cung cấp những kỹ năng này.

Thứ ba, giáo dục vì môi trường

Cách tiếp cận này hướng đến “*Truyền đạt kiến thức về bản chất, đặc trưng của môi trường hình thành thái độ, ứng xử, ý thức trách nhiệm, quan niệm giá trị nhân cách, đạo đức đúng đắn về môi trường, cung cấp tri thức kỹ năng, phương pháp cần thiết cho những quyết định, hành động bảo vệ môi trường và phát triển bền vững*” (Nguyễn Hữu Chiếm, Lê Hoàng Việt, 2012, tr.178). Cách tiếp cận giáo dục vì môi trường hình thành thế giới quan, đó là những quan niệm của con người về môi trường và những vai trò của con môi trường đối với đời sống con người cũng như tác động của con người đối với môi trường. Hình thành nên nhân sinh quan, các quan niệm mang tính đạo đức đúng đắn về môi trường mà chúng ta gọi đó là đạo đức môi trường. Cách tiếp cận này nhằm hình thành các kỹ năng trong việc xử lý các vấn đề môi trường như: các sự cố môi trường, các giải pháp khắc phục các vấn đề môi trường khi gặp phải, hướng học sinh phổ thông vào các hành động mang tính lý chí, mang tính cảm đạo đức khi có các hành vi bảo vệ môi trường. Đây là cách tiếp cận giúp học sinh trung học phổ thông thấy được vai trò của môi

trường đối với sự phát triển bền vững, khai thác và bảo vệ môi trường vì thế hệ của mình và vì sự phát triển của những thế hệ tương lai.

Với ba cách tiếp cận trên, mỗi cách tiếp cận giáo dục môi trường có những ưu điểm riêng nên khi giảng dạy về bảo vệ môi trường cần kết hợp cả ba cách tiếp cận sẽ cho những hiệu quả tốt nhất khi giáo dục học sinh trung học phổ thông. Việc học tập, sinh hoạt của các em ở trong gia đình, ở trường và ngoài xã hội. Đây cũng là những địa bàn thực tế tốt nhất để các em thực hiện những điều mình học, hình thành nên tình cảm và hành vi ứng xử phù hợp với môi trường như:

Trong gia đình, học sinh trung học phổ thông đã có nhiều quyền lợi và trách nhiệm như người lớn trong gia đình. Các em cũng thấy được quyền hạn và trách nhiệm của bản thân đối với gia đình. Bắt đầu quan tâm chú ý đến nề nếp, lối sống sinh hoạt và điều kiện kinh tế chính trị của gia đình. Những hành động này diễn ra hàng ngày và thường xuyên, liên tục. Ảnh hưởng từ gia đình hình thành nên những thói quen từ tấm bé, những hành vi ứng xử đầu tiên của mỗi cá nhân, hình thành nên thói quen tốt ở các em để sau các em có ra ngoài đến học tập tại trường và làm việc ngoài xã hội cũng vẫn duy trì được thói quen tốt này. Điều kiện để các em được tiếp thu kiến thức về môi trường và giáo dục môi trường một cách có hệ thống là nhà trường.

Ở nhà trường, với học sinh trung học phổ thông thì học tập vẫn là hoạt động chủ đạo nhưng tinh thần và mức độ thì phức tạp và cao hơn so với tuổi thiếu niên.

Các môn học trong chương trình phổ thông cũng có rất nhiều môn tích hợp để giảng dạy giáo dục môi trường. Như các môn: Hóa học, Địa lý, Sinh học, Giáo dục công dân. Các môn học cung cấp kiến thức, hình thành nên tình cảm, ý chí và bước đầu các em có kỹ năng trong việc xử lý các vấn đề môi trường gặp trong cuộc sống. Nhà trường lúc này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng vì nội dung học tập không chỉ nhằm trang bị tri thức và hoàn chỉnh tri thức mà còn có tác dụng hình thành thế giới quan và nhân sinh quan cho các em. Việc gia nhập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường đòi hỏi các em phải tích cực độc lập, sáng tạo, phải có tinh nguyên tắc, có tinh thần trách nhiệm, biết phê bình và tự phê bình. Đã có rất nhiều các phong trào Đoàn được tổ chức nhằm giáo dục học sinh trung học phổ thông về bảo vệ môi trường như:

Phong trào của Đoàn thanh niên trường Nguyễn Văn Cừ (Đồng Triều, Quảng Ninh) đã tổ chức "*Ngày Chủ nhật xanh*" nhằm tuyên truyền các hoạt động đến các học sinh: không vứt rác, xả nước thải bừa bãi, hạn chế sử dụng túi ni lông, tuyên truyền phổ biến các quy định mới về môi trường, duy trì nề nếp và ý thức tự giác dọn dẹp vệ sinh vào mỗi sáng chủ nhật. Sử dụng năng lượng và nguồn nước tiết kiệm hiệu quả thông qua việc lồng ghép các kiến thức về tiết kiệm năng lượng, nguồn nước đối với con người, những việc cần làm để bảo vệ môi trường, phát triển bền vững đã được tích cực triển khai, thực hiện (Ánh Dương, 2018). Những hoạt động của các trường trung học phổ thông có ảnh hưởng nhất định đối với các em, thông qua những hoạt động trải nghiệm, những phong trào bảo vệ môi trường dần hình thành những các ứng xử phù hợp và mang tính đạo đức đối với môi trường.

Với ba cách tiếp cận trong giáo dục môi trường trên cùng với sự dạy dỗ của gia đình, nhà trường sẽ hình thành cho các em thế giới quan và nhân sinh quan đúng đắn trong vấn đề bảo vệ môi trường bền vững.

Kết luận

Giáo dục môi trường trong trường trung học phổ thông có một ý nghĩa to lớn đối với việc bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay. Chính vì thế, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa môn học vào dạy ở các trường phổ thông, thông qua rất nhiều môn học như: địa lý, lịch sử, và giáo dục công dân...

Với mục đích của giáo dục môi trường nhằm vận dụng những kiến thức và kỹ năng vào gìn giữ, bảo tồn, sử dụng môi trường theo cách thức bền vững cho cả thế hệ hiện tại và tương lai. Giáo dục môi trường còn bao hàm cả việc học tập cách sử dụng những công nghệ mới nhằm tăng sản lượng và tránh những thảm họa môi trường, xoá nghèo đói, tận dụng các cơ hội và đưa ra những quyết định khôn khéo trong sử dụng tài nguyên. Giáo dục môi trường còn hướng tới các hành động để giải quyết những sự cố môi trường đảm bảo sự phát triển bền vững (Quỳnh Trang, 2018).

Mục đích giáo dục môi trường, nhất là với đối tượng chiếm vị trí quan trọng là học sinh trung học phổ thông, nếu thực hiện tốt sẽ là một trong các giải pháp khả thi cho việc bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hữu Chiếm, Lê Hoàng Việt (2012), *Giáo trình Giáo dục môi trường*, Nxb. Đại học Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Ánh Dương (2018), Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường TH Nguyễn Văn Cừ tổ chức ra quân "Ngày Chủ nhật xanh", <https://thnguyenvancu.dongtrieu.edu.vn/-/doan-thanh-nien-cong-san-ho-chi-minh-truong-th-nguyen-van-cu-to-chuc-ra-quan-2ngay-chu-nhat-xanh2>, ngày truy cập 20/1/2020.
3. Nguyễn Kim Hồng (chủ biên), Lê Huy Bá, Phạm Xuân Hậu, Nguyễn Đức Vũ, Đàm Nguyễn Thủy Dương, *Giáo dục môi trường*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
4. Lê Văn Khoa (Chủ biên) (2001), *Khoa học môi trường*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
5. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014), *Luật bảo vệ môi trường*, <https://vndoc.com/luat-so-55-2014-qlh3/download>, ngày truy cập 10/2/2020.
6. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật giáo dục*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-giao-duc-2019-367665.aspx>, ngày truy cập 12/2/2020.
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Thông tư: 58/2011/TT-BGDĐT về "Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông"* ngày 12/12/2011. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-58-2011-TT-BGDĐT-Quy-che-danh-gia-xep-loai-hoc-sinh-trung-hoc-co-so-133268.aspx>, ngày truy cập 20/2/2020.
8. Long Thành (2015), *Trải nghiệm và sáng tạo về giáo dục môi trường cho học sinh phổ thông*, <https://nhandan.com.vn/giaoduc/item/25273102-trai-nghiem-va-sang-tao-ve-giao-duc-moi-truong-cho-hoc-sinh-pho-thong.html>, ngày truy cập 16/2/2020.
9. Quỳnh Trang (2018), *Sống tử tế với môi trường*, <https://www.baodanang.vn/channel/5433/201811/song-tu-te-voi-moi-truong-3121983/>, ngày truy cập 20/3/2020.